

NÂNG CAO HIẾU BIẾT VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

○ TS. TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG*

Học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT) là nguồn lao động quan trọng cho đất nước trong những năm sắp tới. Sau khi tốt nghiệp, các em bắt đầu phải lựa chọn hướng đi cho bản thân bằng con đường học đại học, cao đẳng, trung cấp dạy nghề để có một việc làm sau này hoặc trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh để mưu sinh trong nền kinh tế thị trường (KTTT) đầy khó khăn, thách thức và phức tạp, trong khi vốn sống, vốn hiểu biết của các em về KTTT còn rất ít ỏi. Vì vậy HS THPT rất cần được trang bị các kiến thức về KTTT như: hiểu biết về sản xuất hàng hoá, các quy luật của KTTT, những tác động tích cực cũng như tiêu cực của KTTT..., giúp các em bước đầu hiểu được sự vận hành của cơ chế thị trường, cách thức vận dụng các kiến thức này vào thực tiễn cuộc sống của bản thân, gia đình cũng như toàn xã hội; từ đó có thêm kỹ năng sống, hình thành thế giới quan, nhận sinh quan tất đep phù hợp với hoàn cảnh kinh tế - xã hội hiện nay.

Tuy nhiên thực tế dạy học các kiến thức kinh tế (KT) này ở trường THPT vẫn còn bất cập: nhiều HS chưa hứng thú học tập, một bộ phận còn có những hiểu biết chưa đúng đắn trong nhận thức, lối sống: coi thường lao động, ngại khó, ngại khổ, tiêu xài lỗng phí tiền bạc của gia đình... Sớ dĩ có hạn chế trên là do nội dung và PPDH môn học chưa thực sự phù hợp, những kiến thức trang bị trong chương trình còn nặng tính lý luận, trừu tượng trong khi PPDH của giáo viên (GV) vẫn chưa phát huy được tính tích cực của người học, chưa gắn lí luận với thực tiễn. Bài viết này bàn luận và đề xuất một số biện pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả dạy học các kiến thức về KTTT góp phần nâng cao kỹ năng sống, những hiểu biết về KTTT cho HS THPT nước ta hiện nay.

1. Cần cho HS nhận thức rõ sự cần thiết phải hiểu biết các kiến thức về KTTT

Quá trình đổi mới phát triển KTTT ở nước ta đang hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội

mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại. Con người ngày nay phải thích ứng với thời đại, không cam chịu đói nghèo, thiểu thốn, có ý chí vươn lên làm giàu bằng sức lao động của mình và làm theo pháp luật. Đó cũng là những con người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có hiểu biết và kỹ năng về nhiều lĩnh vực, có khả năng di chuyển nghề nghiệp, cơ động trong cơ chế thị trường luôn biến động. Muốn vậy, trước hết các em cần phải có kiến thức về KTTT. Có thể hình dung KTTT giống như một cuộc chơi mà những người sống trong nền KTTT đều phải tham gia. Vì vậy, họ phải hiểu về cuộc chơi này (tức là hiểu biết về sản xuất hàng hoá, về hàng, về tiền, về các quan hệ kinh tế trong nền sản xuất đó...), phải tìm hiểu «luật chơi» - các quy luật kinh tế của cơ chế thị trường và phải biết «chơi cho giỏi» - biết vận dụng các quy luật kinh tế một cách thành thạo và có hiệu quả. Những nội dung đó các em sẽ được học ở phần «Công dân với kinh tế» môn Giáo dục công dân lớp 11 THPT.

2. HS phải hiểu và thấy rõ giá trị thực tiễn của từng đơn vị kiến thức về KTTT

Những kiến thức về KTTT là kết quả phân tích khoa học từ muôn vàn các quan hệ kinh tế - các mối liên hệ giữa con người với con người trong nền sản xuất hàng hoá thúc đẩy thành những quy luật, những mối liên hệ mang tính phổ biến, bón chốt nhất, chung nhất nên chúng thường mang tính trừu tượng hoá cao. Vì thế, hiểu được đúng các kiến thức này đã khó và biết vận dụng chúng một cách hiệu quả vào những hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như tiêu dùng của mỗi người lại càng khó hơn, nhất là đối với HS phổ thông chưa được tiếp xúc nhiều với các hoạt động KT.

Vấn đề quan trọng là người học phải hiểu được các phạm trù, khái niệm, quy luật KT trong KTTT. Do các kiến thức này mang tính trừu tượng

* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

hoá cao nhu phạm trù giá trị, hàng hoá, nội dung các quy luật KT... nên khi giảng dạy, GV cần làm cho chúng trở nên đơn giản, dễ hiểu, gần gũi thông qua việc diễn đạt ngắn gọn và minh họa bằng các dẫn chứng thực tế, quen thuộc để HS dễ tiếp nhận.

Việc quan trọng hơn là người học phải thấy được ý nghĩa thực tiễn của từng đơn vị kiến thức và có thể vận dụng những hiểu biết đó vào thực tế cuộc sống. Chẳng hạn, khi học về điều kiện ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hoá, có thể rút ra nhiều điều ý nghĩa như: - Muốn hình thành và phát triển sản xuất hàng hoá thì phải tạo ra, cung cấp và phát triển hai điều kiện: phải chuyên môn hoá cao hơn; phải phát triển KT tư nhân, trao quyền sản xuất kinh doanh, trao đổi sản phẩm cho mọi người nhiều hơn... Đây cũng là cơ sở để Đảng và Nhà nước đưa ra những chủ trương, chính sách phát triển KTTT ở nước ta hiện nay như chính sách phát triển KT tư nhân, đẩy mạnh phân công lao động hợp tác giữa các doanh nghiệp, các ngành, các địa phương trong nước và với quốc tế. Qua đó thấy được các chính sách này đang tạo ra môi trường, điều kiện để các cá nhân, gia đình, doanh nghiệp có nhiều cơ hội tổ chức sản xuất, kinh doanh phát triển KT hàng hoá; - Từ ý nghĩa nêu trên, HS có thể xác định cho bản thân là sống trong nền KTTT phải có chuyên môn cao, phải lựa chọn nghề nghiệp đúng với sở trường, thế mạnh của mình, phải biết hợp tác...

3. Cần nhận thức sâu sắc những tác động tích cực cũng như một trái của cơ chế thị trường

Thông qua việc nghiên cứu những ưu thế của nền sản xuất hàng hoá cũng như những tác động tích cực từ các quy luật KT như quy luật giá, trị, quy luật cạnh tranh..., HS thấy được những tác động tích cực của KTTT: hiểu được trong cơ chế này có sự bình tuyển tự nhiên những người có khả năng thích ứng, năng động, sáng tạo nhạy bén với nhu cầu thị trường, đồng thời nó cũng đào tạo nghiêm khắc những ai không hiểu biết, không có khả năng thích ứng với những yêu cầu của KTTT. Qua đó, các em xác định được nhiệm vụ phải học tập, trau dồi kiến thức và những kỹ năng cần thiết để đáp ứng được yêu cầu của thị trường, của xã hội.

Bên cạnh đó, nghiên cứu về KTTT còn cho các em thấy những tác động trái chiều, những hạn chế như: sự phân hoá giàu nghèo, những biểu hiện cạnh tranh không lành mạnh, chạy theo lợi

nhuận gây ra những thiệt hại cho cộng đồng như gây ô nhiễm môi trường, đầu cơ, buôn lậu, trốn thuế... Những kiến thức này giúp các em nhận thức rõ và tránh được những biểu hiện sai trái r้าย dỗi xảy ra đối với mỗi nền KTTT, đối với mỗi người trong quá trình sản xuất kinh doanh; cộng đồng xã hội, đặc biệt là nhà nước cần có những biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn, khắc phục những hạn chế này.

4. Phát huy tính tích cực trong học tập và ứng dụng các kiến thức về KTTT cho HS

Để HS có nhiều hứng khởi và tiếp thu tốt các kiến thức về KTTT, GV cần sử dụng nhiều biện pháp phát huy tính tích cực của người học như tổ chức thảo luận nhóm, đàm thoại với HS trong quá trình giảng bài, giao bài tập tìm hiểu các vấn đề về thị trường trong thực tế để HS thực hiện theo nhóm hoặc từng cá nhân như: khảo sát, tìm hiểu về chợ ở địa phương; lập phân tích tình hình biến động giá cả của một mặt hàng cụ thể; tổ chức tham quan một số cơ sở sản xuất ở địa phương... để lôi cuốn HS vào học tập và hình thành những kỹ năng ban đầu về phân tích thị trường; tổ chức các buổi thảo luận về chủ đề lựa chọn nghề nghiệp cho HS trên cơ sở vận dụng những kiến thức về KTTT đã được học.

Trên đây là một số điểm cần chú ý trong quá trình dạy học môn Giáo dục công dân lớp 11 nhằm nâng cao hiểu biết các kiến thức cơ bản về KTTT cho HS THPT, là những gợi mở góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục công dân các trường THPT. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Giáo dục công dân lớp 11. NXB Giáo dục, H, 2007.
2. Bộ GD-ĐT. Giáo trình kinh tế chính trị Mác-Lênin, H, 2002.
3. Nguyễn Việt Dũng (chủ biên). Phương pháp dạy học kinh tế chính trị ở đại học, cao đẳng. NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, H, 2001.
4. Trần Thị Mai Phương. Dạy học kinh tế chính trị theo phương pháp tích cực. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, H, 2009.

SUMMARY

It is particularly meaningful to equip secondary school students - the adjacent labor force of the country - with fundamental knowledge of the market economy through Civil Education subject. However, in practice, there are still many drawbacks in teaching this part. The paper presents some measures to enhance upper secondary school students' knowledge of the market economy.